TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1040/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 211; Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0848/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

- Bà Nguyễn Thị Văn T, sinh năm 1978
- Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1978

  Cùng địa chỉ: C3.05.09 V, số 720A P, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Hữu P và Bà Nguyễn Thị Văn T quen biết nhau từ năm 1997, đến năm 2006 thì tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thị xã T, tỉnh Q, Giấy chứng nhận kết hôn số 09 quyển số 01 ngày 20 tháng 3 năm 2006.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2016 thì giữa ông P và bà T xảy ra mâu thuẫn, hai bên không cùng suy nghĩ, dẫn đến cuộc sống không hạnh phúc, ảnh hưởng đến con cái, hai bên không còn sự tôn trọng và không còn sự tin tưởng, không có sự chia sẻ trong gia đình. Từ năm 2020 cho đến nay ông bà đã sống ly thân vì ông P dọn ra ở riêng.

Ông P và bà T không còn tình cảm với nhau, cuộc sống gia đình có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án quận B giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông P và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Phúc Gia H, sinh ngày 04/02/2007 và Nguyễn Thảo Đ, sinh ngày 22/01/2017, hai bên thỏa thuận bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đ và ông P là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ H cho đến khi hai trẻ trưởng thành. Về cấp dưỡng: Hai bên không bên nào cấp

dưỡng cho bên nào và cũng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, người yêu cầu đã thỏa thuận được giải quyết toàn bộ nội dung việc hôn nhân gia đình về quan hệ hôn nhân, về con chung và về tài sản.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu P và Bà Nguyễn Thị Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 09 quyển số 01 ngày 20 tháng 3 năm 2006 do Ủy ban nhân dân phường A, thị xã T, tỉnh Q cấp không còn giá trị pháp lý.

-Về con chung: Ông P và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Phúc Gia H, sinh ngày 04/02/2007 và Nguyễn Thảo Đ, sinh ngày 22/01/2017, hai bên thỏa thuận bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Đ và ông P là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ H cho đến khi hai trẻ trưởng thành. Về cấp dưỡng: Hai bên không bên nào cấp dưỡng cho bên nào và cũng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự khác: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Ông Nguyễn Hữu P và Bà Nguyễn Thị Văn T chịu được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo

Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0049608 ngày 28/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. B;
- UBND phường A, thị xã T, tỉnh Q;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang